

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 16-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 137/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2022/HSST-QĐ ngày 17 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Xuân N, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 6/183 C 6, phường H, quận H, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn S (đã chết) và bà Đào Thị H; có vợ là Ngô Thị L và 01 con; tiền án: Có 5 tiền án chưa xóa: Bản án số 12/2012/HSST ngày 02/3/2012 của Tòa án nhân dân quận Kiến An xử phạt 30 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; Bản án số 16/2014/HSST ngày 26/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 19/2014/HSST ngày 22/5/2014 của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù của Bản án số

16/2014/HSST ngày 26/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 30 tháng tù; Bản án số 24/2014/HSST ngày 30/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù của bản án số 19/2014/HSST ngày 22/5/2014 của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 54 tháng tù; Bản án số 41/2014/HSST ngày 13/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với hình phạt 54 tháng tù của bản án số 24/2014/HSST ngày 30/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 8 năm 6 tháng tù.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 30/7/2021, tạm giam từ ngày 08/8/2021; có mặt.

Bị hại: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 15/153 H, phường C, quận L, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút, ngày 29/7/2021, Vũ Xuân N điều khiển xe máy Honda Airblade, BKS: 15B3-914.73 đi từ nhà sang khu vực nội thành Hải Phòng. Khi đi đến đoạn trước cửa nhà số 102 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thì N nhìn thấy chị Phạm Thị T đang ngồi sau xe điện do cháu Khương Danh Mạnh (con trai chị T) điều khiển đi phía trước cùng chiều theo hướng từ đập Tam Kỳ về nhà hát lớn thành phố. Chị T có bỏ điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu xanh ra cầm ở tay trái để sử dụng. Vũ Xuân N nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của chị T nên đã điều khiển xe máy từ phía sau vượt lên áp sát vào bên trái, rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại chị T đang cầm trên tay. Sau đó N chuyển chiếc điện thoại sang tay trái rồi tăng ga bỏ chạy thoát về nhà. N kiểm tra điện thoại nhãn hiệu OPPO và được cài đặt mật khẩu màn hình nên không mở được đã tháo sim điện thoại, cất giấu ở đầu giường ngủ của N. Sau khi bị cướp giật tài sản, chị Phạm Thị T đã đến Công an phường Cát Dài, quận Lê Chân trình báo sự việc.

Đến 19 giờ 30 ngày 30/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Xuân N và T giữ toàn bộ tài sản đã cướp giật được cùng chiếc xe mô tô BKS: 15B3-914.73.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 98 ngày 20/9/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận Lê Chân kết luận: Giá trị còn lại của chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng cần định giá trên là 3.500.000đ.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Xuân N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Bị hại là chị Phạm Thị T đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu xanh, có ốp lưng bằng nhựa dẻo trong suốt đã qua sử dụng và không yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố Vũ Xuân N về tội “Cướp giật tài sản” theo các điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi cướp giật tài sản như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Xuân N từ 6 (sáu) đến 7 (bảy) năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 đã được trả lại cho bị hại. Bị hại không có ý kiến về việc bồi thường nên không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và T nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với trang phục của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản là 01 quần đùi màu đen có 3 sọc xám 2 bên đùi và 01 áo phông ngắn tay, cổ tròn màu xanh nước biển và 01 mũ bảo hiểm màu đen hai bên có chữ “The Incredible HULX”, xét là vật không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch T tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu AirBlade BKS: 15B3-914.73, Vũ Xuân N sử dụng để đi cướp giật tài sản, tài liệu điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã tách ra để T thập chứng cứ, làm rõ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng và quyết định hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Thể hiện: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 29/7/2021 tại khu vực đường Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, bị cáo Vũ Xuân N đã có hành vi sử dụng xe mô tô áp sát, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh của chị Phạm Thị T khi chị T đang cầm trên tay, ngồi sau xe máy điện do cháu Khương Danh Mạnh điều khiển cùng chiều rồi phóng xe bỏ chạy tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội Cướp giật tài sản theo quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Bị cáo sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là “dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có 5 tiền án chưa được xóa nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung và các vấn đề khác:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi chiếm đoạt tài sản nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo hiện không có việc làm và không có T nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại chị Phạm Thị T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với trang phục của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản là 01 quần đùi màu đen có 3 sọc xám 2 bên đùi và 01 áo phông ngắn tay, cổ tròn màu xanh nước biển và 01 mũ bảo hiểm màu đen hai bên có chữ “The Incredible HULX”, xét là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch T tiêu hủy; đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu AirBlade BKS: 15B3-914.73, Vũ Xuân N sử dụng để đi cướp giật tài sản, tài liệu điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã tách ra để T thập chứng cứ, làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Xuân N 05 (năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30 tháng 7 năm 2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch T tiêu hủy 01 quần đùi màu đen có 2 sọc xám 2 bên đùi và 01 áo phông ngắn tay cổ tròn màu xanh nước biển và 01 mũ bảo hiểm màu đen hai bên có chữ “The Incredible HULX” (theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 14/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Vũ Xuân N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CQCSĐT CA Q. Lê Chân;
- CQ THAHS Q. Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP HP;
- UBND xã (nơi BC cư trú);
- Chi cục THADS Q. Lê Chân;
- Sở Tư pháp TP HP;
- Bị cáo (bị hại);
- PV 27 CATP HP;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Thùy Linh

